

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 09/05/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		09/05		10/05				11/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	34	119	-76	-62	29	154	-58	-114	20
	Cửa Ông	49	101	-63	-69	46	140	-52	-113	25
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	63	76	-42	-77	48	120	-36	-109	23
	Bạch Long Vĩ	64	80	-56	-56	56	118	-53	-93	38
Thái Bình	Thái Thụy	67	68	-37	-77	49	113	-34	-104	22
Nam Định	Hải Hậu	76	51	-26	-77	57	97	-25	-100	24
Ninh Bình	Kim Sơn	76	50	-22	-77	56	93	-25	-98	22
Thanh Hóa	Quảng Xương	75	47	-20	-76	54	88	-23	-93	19
Nghệ An	Diễn Châu	73	49	-13	-74	57	76	-16	-86	24
	Hòn Ngư	73	44	-13	-74	56	74	-14	-85	23
Hà Tĩnh	Thạch Hà	72	30	-4	-72	54	62	-5	-82	24
Quảng Bình	Quảng Trạch	65	5	12	-65	57	25	12	-67	33
	Quảng Ninh	60	-9	19	-53	56	5	17	-54	38
Quảng Trị	Gio Linh	52	-22	21	-41	54	-11	17	-42	42
	Cồn Cỏ	54	-24	18	-41	57	-12	13	-42	46
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	40	-32	21	-26	48	-28	15	-25	43
	Phú Lộc	31	-41	22	-14	42	-45	14	-11	44
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	25	-46	21	-4	37	-54	13	1	45
	Hoàng Sa	18	-47	10	27	39	-61	0	27	55
Quảng Nam	Tam Kỳ	20	-53	21	9	34	-64	11	14	47
	Cù Lao Chàm	21	-49	21	6	35	-59	12	11	47
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	18	-60	18	15	36	-74	9	19	53
	Lý Sơn	18	-56	17	18	36	-69	8	22	52
Bình Định	Phú Mỹ	17	-61	17	19	37	-75	7	21	59
	Quy Nhơn	25	-57	19	20	41	-75	7	20	59
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	29	-51	29	32	51	-66	15	31	69
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	27	-61	20	24	49	-72	9	24	63
	Trường Sa	30	-65	19	25	48	-75	0	30	62
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	36	-71	24	16	56	-80	12	24	70
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	76	-106	39	3	75	-96	-2	33	72
	Phú Quý	40	-75	24	18	56	-83	4	28	66
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	54	-63	-32	71	32	-24	-101	115	16
	Côn Đảo	48	-50	-54	76	34	-12	-115	106	25
TPHCM	Cần Giờ	53	-56	-36	75	30	-13	-108	120	10
Tiền Giang	Gò Công Tây	55	-57	-35	76	30	-10	-110	123	7
Bến Tre	Ba Tri	50	-54	-41	81	26	-6	-117	127	4
Trà Vinh	Duyên Hải	42	-46	-60	94	18	3	-134	136	1
Sóc Trăng	Tân Phú	27	-17	-80	106	6	30	-149	137	-4
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-4	31	-120	117	-12	64	-169	128	-5
Cà Mau	Năm Căn	8	38	-115	85	6	61	-142	82	20
	Trần Văn Thời	55	4	-35	7	32	26	-40	13	27
Kiên Giang	Rạch Giá	62	5	15	-23	28	11	23	-13	15
	Phú Quốc	30	22	6	-22	8	27	23	-18	7
	Thổ Chu	30	15	1	-15	10	19	14	-12	11

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.3	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.5 - 1.1	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 1.1	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.3 - 0.9	Đông Nam, Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.5	Đông Nam, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Đông Nam, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.7 - 0.9	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.4	Đông, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.3 - 1.1	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.7	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.6	Đông, Đông Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

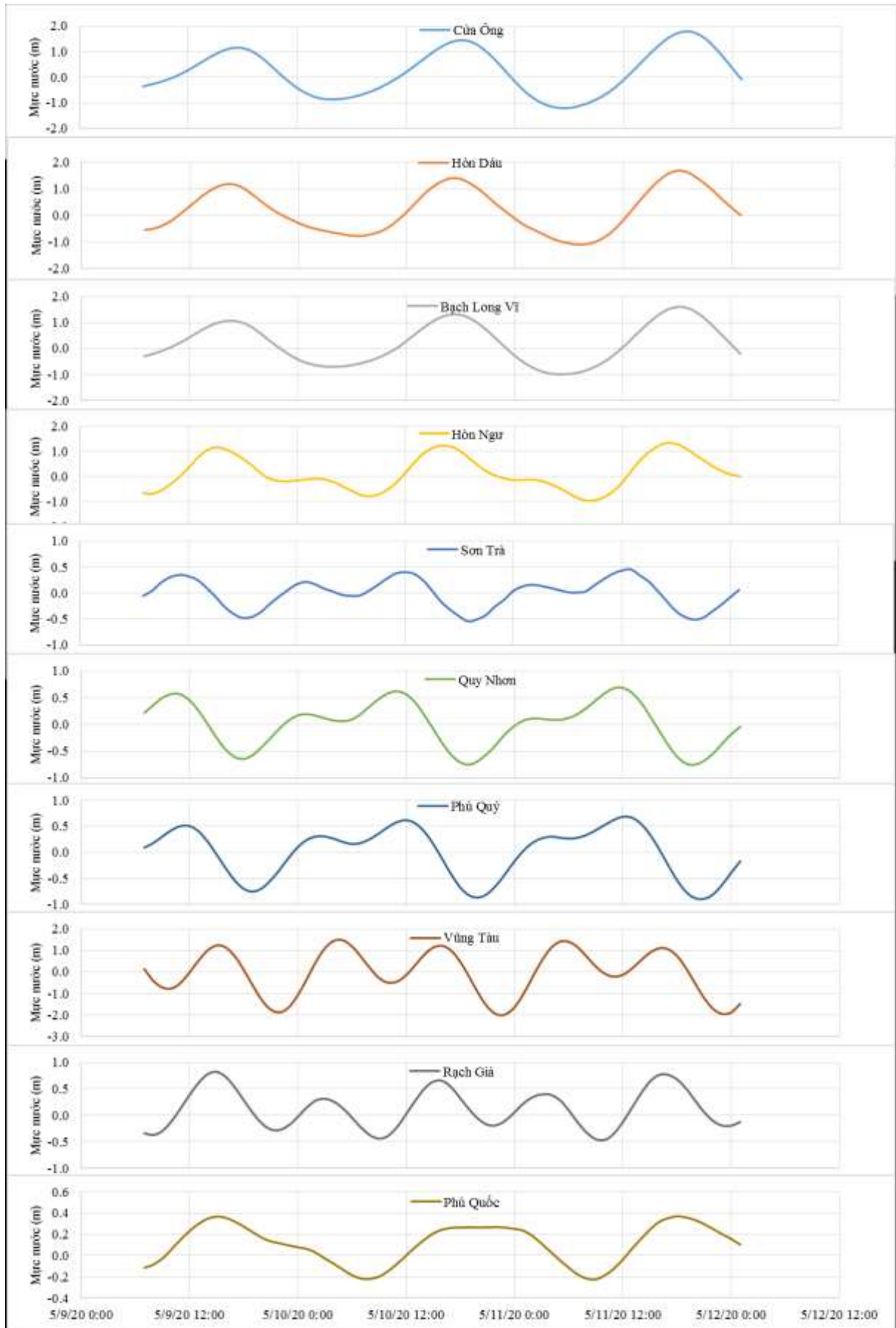
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 10/05/2020

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

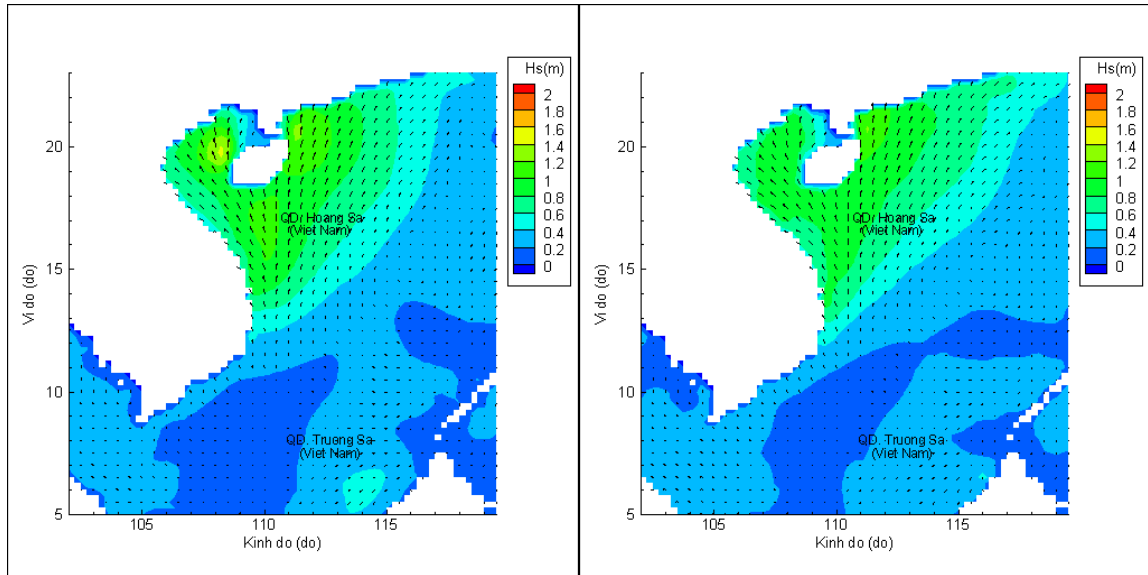
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

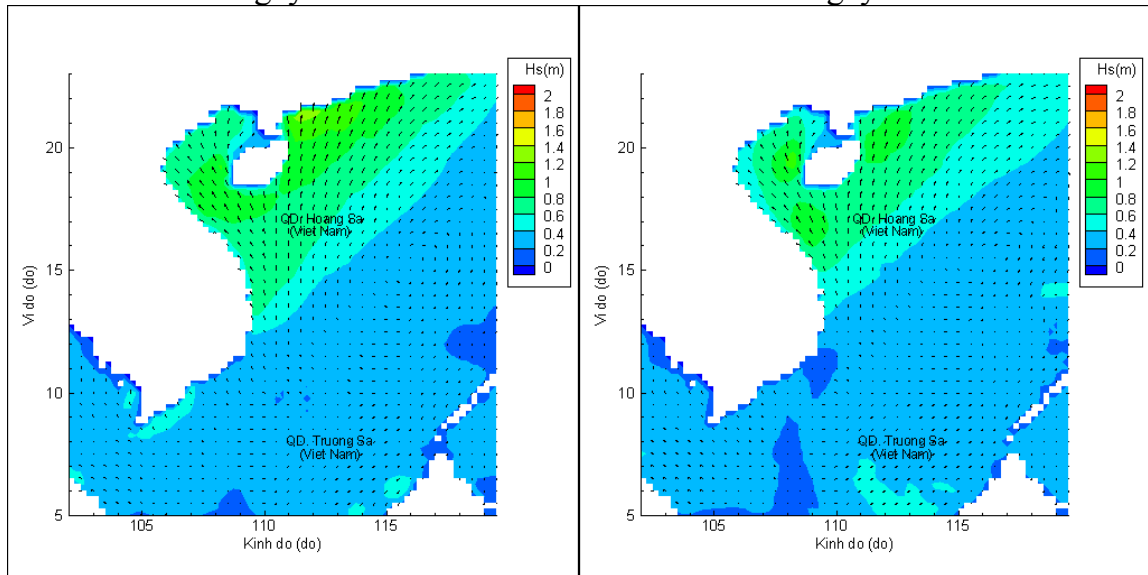


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



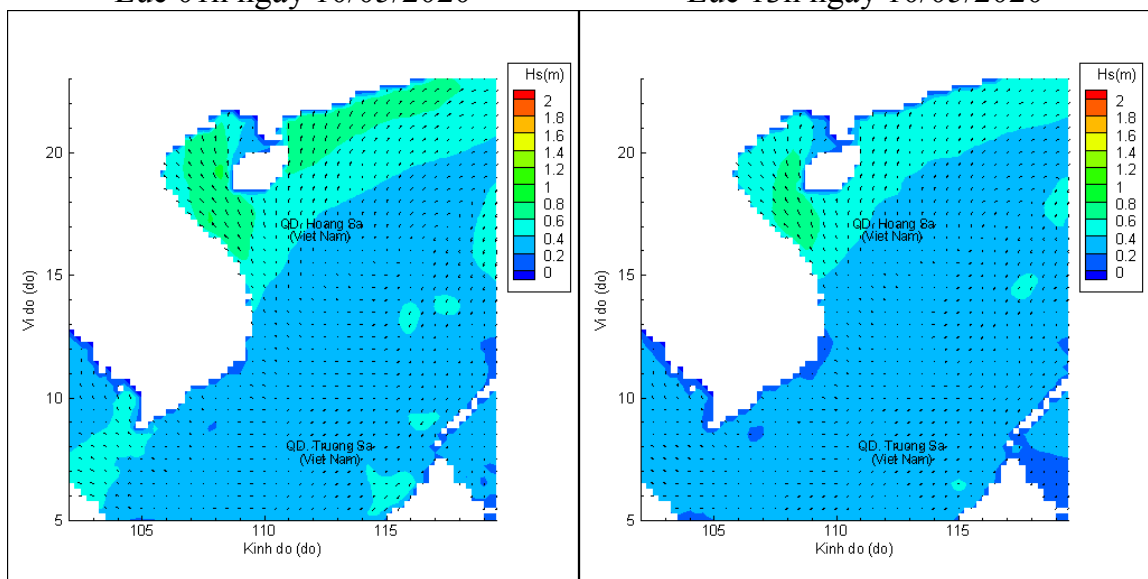
Lúc 13h ngày 09/05/2020

Lúc 19h ngày 09/05/2020



Lúc 01h ngày 10/05/2020

Lúc 13h ngày 10/05/2020



Lúc 01h ngày 11/05/2020

Lúc 13h ngày 11/05/2020